

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-ST

Ngày: 26/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thảo - Ông Vương Minh Tân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thương - Cán bộ  
Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang  
tham gia phiên tòa: Bà Bé Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên  
Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự  
thụ lý số 38/2021/TLST- HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra  
xét xử số 37/ QĐXXST - HS ngày 05/4/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Ng**; Sinh ngày 22/12/1971; tại Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn 8, xã V, thành phố T, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam; Dân  
tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự  
do; Họ tên bố: Nguyễn Trường K, sinh năm 1946; Họ tên mẹ: Hoàng Thị T, sinh  
năm 1948; Vợ Triệu Thị H, sinh năm 1973; Con có 02 con, con lớn sinh năm 1998,  
con nhỏ sinh năm 2014.

\* Tiền án. Ngày 14/5/2019 tại Bản án số 37/ 2019/ HSST của Tòa án nhân  
dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép  
chất ma túy (chấp hành xong Bản án ngày 08/01/2020).

\* Tiền sự: Không.

\* Nhân thân:

- Bản án số 16/ HS - ST ngày 18/6/1993 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Sơn,  
tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

- Ngày 05/3/2004, UBND huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định  
v/v đưa người vào cai nghiện chữa bệnh tại cộng đồng; Ngày 21/6/2004 ra Quyết  
định v/v chuyển đối tượng cai nghiện ma túy giai đoạn 1 tại xã, thị trấn vào cai  
nghiện ma túy giai đoạn 2 tại công trường 06; Ngày 03/3/2006 ra Quyết định v/v  
chuyển đối tượng cai nghiện ma túy giai đoạn 2 tại công trường 06 về cai nghiện  
ma túy giai đoạn 3 tại cộng đồng.

*\* Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.*

*\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Triệu Thị Hg, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn 8, xã V, thành phố T, tỉnh Q. Vắng mặt*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Khoảng 14 giờ ngày 22/12/2020, Nguyễn Văn Ng là người sử dụng trái phép chất ma túy một mình điều khiển xe mô tô BKS 22 K7 – 6783 (xe thuộc sở hữu của Triệu Thị H, vợ Ng) đi từ nhà đến khu vực Km3, Quốc Lộ 2 Tuyên Quang đi Hà Nội, thuộc tổ dân phố 13, phường T, thành phố T mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại khu vực Km3, Quốc lộ 2, Ng gặp và mua của một người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ được 01 gói Heroine bọc ngoài bằng nilon màu trắng, với số tiền 200.000 đồng. Ng cầm gói Heroine bằng tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi để sử dụng, khi đến khu vực tổ dân phố 13, phường T, thành phố Q thì bị tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện yêu cầu Ngân dừng xe kiểm tra, Ng thả gói Heroine đang cầm ở tay trái xuống đất, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ng hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, thu giữ gói Heroine Ng vừa thả xuống đất, tạm giữ 01 xe mô tô BKS 22K7 – 6783.

Tại Bản Kết luận giám định số 44/GĐKTHS ngày 25/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Nguyễn Văn Ng) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,243g (không phải hai bốn ba gam)

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Văn Ng, kết quả: (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. Ng khai nhận 20/12/2020 đã sử dụng Heroine mua của người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ tại khu vực Km5, quốc lộ 2, thuộc xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKSTP ngày 29 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng từ 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2020.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy số ma túy, đã thu giữ. Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda; Loại Wave màu đen, đỏ, cam; Số máy HC12E-2051161; số khung: RLHHC1 1234Y006484; biển kiểm soát 22K7 - 6783, xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy bên trong cần tuyên trả cho chị H.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 20/12/2020 của Nguyễn Văn Ng. Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt hành chính tại Quyết định số 3313/QĐ- XPHC ngày 05/01/2021 hình thức phạt Cảnh cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông, theo Ng khai là người bán Heroine cho Ng ngày 22/12/2020 tại khu vực km3, quốc lộ 2, thuộc tổ dân phố 13, phường T, thành phố Q và người bán Heroine cho Ng ngày 20/12/2020 tại khu vực km5, quốc lộ 2, thuộc xã V, thành phố T nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra xử lý đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Triệu Thị H là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô BKS 22K7 - 6783 nhưng Hương không biết Ngân sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên không đề cập xử lý đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Qua xác minh bị cáo không có tài sản, không có việc làm thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt quả tang; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, tại khu vực tổ dân phố 13, phường T, thành phố T. Nguyễn Văn Ng đã có hành vi tàng trữ 0,243g (không phẩy hai bốn ba gam) Heroine mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức của bị cáo coi thường pháp luật. Bị cáo có tiền án ngày 14/5/2019 tại Bản án số 37/2019/HSST của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong Bản án ngày 08/01/2020). Bị cáo có nhân thân xấu Bản án số 16/HS - ST ngày 18/6/1993 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Ngày 05/3/2004, UBND huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định v/v đưa người vào cai nghiện chữa bệnh tại cộng đồng; Ngày 21/6/2004 ra Quyết định v/v chuyển đối tượng cai nghiện ma túy giai đoạn 1 tại xã, thị trấn vào cai nghiện ma túy giai đoạn 2 tại công trường 06; Ngày 03/3/2006 ra Quyết định v/v chuyển đối tượng cai nghiện ma túy giai đoạn 2 tại công trường 06 về cai nghiện ma túy giai đoạn 3 tại cộng đồng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ Người phạm tội thành khẩn khai báo; có mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[7] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 20/12/2020 của Nguyễn Văn Ngân. Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt hành chính tại Quyết định số 3313/ QĐ- XPHC ngày 05/01/2021 hình thức phạt Cảnh cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người đàn ông, theo Ng khai là người bán Heroine cho Ng ngày 22/12/2020 tại khu vực km3, quốc lộ 2, thuộc tổ dân phố 13, phường T, thành phố T và người bán Heroine cho Ng ngày 20/12/2020 tại khu vực km5, quốc lộ 2, thuộc xã V, thành phố T nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Triệu Thị H là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô BKS 22K7 - 6783 nhưng H không biết Ngân sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên không đề cập xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Tang vật vụ Nguyễn Văn Ng giám định ngày 22/12/2020” mặt sau có chữ ký của Nguyễn Văn Ng, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,193 g Heroine (Số còn lại sau khi lấy mẫu giám định) là vật chứng của vụ án cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda; Loại Wave màu đen, đỏ, cam; Số máy HC12E-2051161; số khung: RLHHC1 1234Y006484; biển kiểm soát 22K7 – 6783, xe cũ đã qua sử dụng, chủ sở hữu hợp pháp là chị Triệu Thị H do vậy, cần tuyên trả cho chị H.

[12] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Ng** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Ng 01 Một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2020.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ đối với 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Tang vật vụ Nguyễn Văn Ng giám định ngày 22/12/2020” mặt sau có chữ ký của Nguyễn Văn Ng, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,193g Heroine (Số còn lại sau khi lấy mẫu giám định).

- Trả lại cho chị Triệu Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda; Loại Wave màu đen, đỏ, cam; Số máy HC12E-2051161; số khung: RLHHC1 1234Y006484; biển kiểm soát 22K7 – 6783, xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy bên trong.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 31/3/2021).*

3. Căn cứ các Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Nguyễn Văn Ng phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Văn Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Ngọc Lan**

























